

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 07 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2025/TLST- DS ngày 18 tháng 6 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa:

- **Nguyên đơn:** H

Địa chỉ: Số 25Bis K, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Thanh - Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Xuân Sinh - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Thanh Hoá - HDBan.

(Theo quyết định ủy quyền số 3385/2024/QĐ-TGD ngày 22/8/2024 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh).

Địa chỉ: 13-14 Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (nay là 13-14 Phan Chu Trinh, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá)

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lường Khắc Mạnh: Cán bộ - Ngân hàng HDBank Chi nhánh Thanh Hoá.

Địa chỉ: 13-14 Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá (nay là 13-14 Phan Chu Trinh, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá)

- **Bị đơn:** Ông Trần Văn P, sinh năm 1983 và vợ là bà Trần Thị L, sinh năm 1985

Cùng nơi cư trú: T, xã N, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá (Nay là T, xã Tiên Trang, tỉnh Thanh Hoá)

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa:

Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (Tên viết tắt HD Bank) và ông Trần Văn P vợ là bà Trần Thị L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngân hàng HDBank đã cho ông P, bà L vay tiền theo (các) Hợp đồng sau:

+ Hợp đồng tín dụng số 19055.01/20MB/HĐTD ngày 16/11/2020, kèm theo Khế ước nhận nợ số 19055.01/20MB/HĐTD/KUNN01 ngày 17/11/2020, nội dung chi tiết như sau: Số tiền giải ngân là 150.000.000đ.

+ Hợp đồng tín dụng số 27580/21MB/HĐTD ngày 25/11/2021, kèm theo Khế ước nhận nợ số 27580/21MB/HĐTD.KUNN01 ngày 30/11/2021, nội dung chi tiết như sau: Số tiền giải ngân là 160.000.000đ;

+ Hợp đồng tín dụng số 29323/21MB/HĐTD ngày 10/12/2021, kèm theo Khế ước nhận nợ số 29323/21MB/HĐTD/KUNN01 ngày 15/12/2021, nội dung chi tiết như sau: số tiền giải ngân là 150.000.000đ;

Tính đến ngày 24/7/2025, ông P, bà L còn nợ Ngân hàng HDBank số tiền là **408.659.352đ** (Bốn trăm linh tám triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn ba trăm năm mươi hai đồng) (nợ gốc: 319.859.875đ; nợ lãi trong hạn: 61.888.837đ; nợ lãi quá hạn: 26.910.640đ).

2.2 Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (Tên viết tắt HD Bank) và ông Trần Văn P vợ là bà Trần Thị L tự nguyện thỏa thuận thời gian trả nợ như sau;

** Về thời hạn trả nợ:* Ông Trần Văn P, bà Trần Thị L có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh theo các kỳ như sau:

Kỳ 1: Vào ngày 10/8/2025, trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) nợ gốc

Kỳ 2: Vào ngày 10/9/2025, trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) nợ gốc

Kỳ 3: Vào ngày 10/10/2025, tất toán hết số tiền nợ còn lại và toàn bộ lãi phát sinh kể từ ngày 25/7/2025 cho đến khi ông P, bà L tất toán xong toàn bộ các món nợ với Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh.

Trường hợp Ông Trần Văn P và bà Trần Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong quyết định này thì Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp của ông Trần Văn P và bà Trần Thị L để thu hồi nợ, cụ thể như sau:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 199-1, tờ bản đồ số 01, địa chỉ: Xã N, huyện Q (nay là xã Tiên Trang), tỉnh Thanh Hoá theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 730247, sổ vào sổ cấp GCN: CH-04349 do

UBND huyệnQ, tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 29/5/2020 (theo Hợp đồng thế chấp số 19055/20MB/HĐBĐ ngày 26/11/2020).

Nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản thế chấp nêu trên không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông P, bà L vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng cho đến khi hết nợ.

* *Về án phí:* Ông Trần Văn P, bà Trần Thị L chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền phải trả nợ 408.659.352đ (Bốn trăm linh tám triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn ba trăm năm mươi hai đồng) là 10.173.000đ (Mười triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng). Trả lại cho nguyên đơn là Ngân hàng HDBank toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 10.076.000đ (Mười triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0007542 ngày 18/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyệnQ, tỉnh Thanh Hoá nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- Thanh Hoá.

* *Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND cùng cấp;
- Phòng THA dân sự khu vực 2- Thanh Hoá;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quyên

